

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAM PHU INVESTMENT TRADING & SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TAM PHU INVESTMENT TRADING & SERVICES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502373314

3. Ngày thành lập: 05/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 180-182 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật).	7020
2.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế	7912
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).	5222
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Xúc tiến thương mại; Dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
5.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.	5610(Chính)
6.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
7.	Đại lý du lịch	7911
8.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động) (Doanh nghiệp cam kết chỉ được phép hoạt động khi được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện)	7810
9.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

10.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình xây dựng)	7410
15.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội thất	4330
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Chi tiết: Dịch vụ giữ xe	5221
18.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
19.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc chữa bệnh (Doanh nghiệp chỉ được phép hoạt động khi được cơ quan y tế cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện); Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi)	5210
21.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra; trừ các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
22.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt...;	4669
25.	Quảng cáo	7310
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
27.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa, môi giới thương mại (trừ đấu giá tài sản)	4610
28.	Bán buôn thực phẩm	4632

29.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngoại ngữ; đào tạo về sự sống; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn, đào tạo kỹ năng giao tiếp.	8559
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	In ấn (trừ in, tráng bao bì kim loại, in trên sản phẩm vải sợi, dệt, may đan tại trụ sở)	1811
36.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN NAM THẮNG	Số 84A Bà Huyện Thanh Quan, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	490.000.000	49,000	273407846	
2	NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÔI	Số 610/14 Mạc Đĩnh Chi, Phường 9, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam	510.000.000	51,000	365004804	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÔI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *14/11/1977*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *365004804*

Ngày cấp: *26/04/2018*

Nơi cấp: *Công An Tỉnh Sóc Trăng*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 610/14 Mạc Đĩnh Chi, Phường 9, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 610/14 Mạc Đĩnh Chi, Phường 9, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*